

Phát triển phẩm chất cho học sinh trong nhà trường phổ thông

Đỗ Thu Hà

Email: hadt@vnies.edu.vn
Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam
101 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội,
Việt Nam

TÓM TẮT: Bài viết khẳng định tầm quan trọng của việc phát triển phẩm chất cho học sinh phổ thông. Cách tiếp cận phát triển phẩm chất cho học sinh phổ thông được luận giải dựa trên bốn yếu tố của quá trình giáo dục gồm: Mục tiêu; nội dung; hình thức, phương pháp giáo dục và đánh giá kết quả giáo dục. Một số giải pháp giáo dục phẩm chất cho học sinh được giới thiệu là: Thông qua môi trường văn hóa nhà trường; thông qua các môn học và hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; thông qua các chủ đề tích hợp liên môn; thông qua các hoạt động ngoại khóa trong và ngoài nhà trường.

TỪ KHÓA: Phát triển, phẩm chất, học sinh phổ thông.

→ Nhận bài 03/10/2022 → Nhận bài đã chỉnh sửa 28/11/2022 → Duyệt đăng 25/12/2022.

DOI: <https://doi.org/10.15625/2615-8957/12220205>

1. Đặt vấn đề

Phát triển phẩm chất cho học sinh trong nhà trường phổ thông có ý nghĩa hết sức quan trọng đối với cá nhân học sinh nói riêng và cộng đồng xã hội nói chung. Nghị quyết 29 về Đổi mới căn bản, toàn diện nền giáo dục Việt Nam đã nhấn mạnh nhiệm vụ, giải pháp trong đổi mới giáo dục là: “Chú trọng giáo dục nhân cách, đạo đức, lối sống, tri thức pháp luật và ý thức công dân. Tập trung vào những giá trị cơ bản của văn hóa, truyền thống và đạo lý dân tộc, tinh hoa văn hóa nhân loại, giá trị cốt lõi và nhân văn của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh” [1]. Chương trình Giáo dục phổ thông tổng thể 2018 cũng nhấn mạnh đến mục tiêu giáo dục phẩm chất, cụ thể là: Giúp học sinh biết xây dựng, phát triển hài hoà các mối quan hệ xã hội; có cá tính, nhân cách và đời sống tâm hồn phong phú, ... sống có ý nghĩa và đóng góp tích cực vào sự phát triển của đất nước, nhân loại; ... hình thành và phát triển cho học sinh những phẩm chất chủ yếu: Yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

Vậy sau khi học sinh hoàn thành Chương trình Tiêu học, nhà trường phổ thông có thể tiếp tục phát triển phẩm chất cho các em như thế nào để đạt được mục tiêu đặt ra? Ngoài những môn học như Giáo dục công dân, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp có nội dung đề cập trực tiếp đến những phẩm chất này thì các môn học còn lại sẽ chung tay góp phần phát triển phẩm chất cho học sinh ra sao? Có thể vận dụng những biện pháp nào để phát triển phẩm chất cho học sinh một cách hiệu quả? Trong phạm vi bài viết này, chúng tôi sẽ tập trung bàn đến phương hướng giải quyết một số vấn đề được quan tâm trên đây.

2. Nội dung nghiên cứu

Quan niệm giáo dục phẩm chất ở Việt Nam có những

điểm tương đồng với quan niệm giáo dục giá trị của nhiều nước trên thế giới bởi sự giao thoa về nghĩa của các từ nằm trong cùng một trường từ vựng (phẩm chất, giá trị, đạo đức). Đây là cơ sở để chúng tôi mở rộng phạm vi tìm hiểu vấn đề này ở một số nước nhằm có sự đối sánh trong quá trình phân tích.

Cách tiếp cận con đường phát triển phẩm chất cho học sinh được chúng tôi luận giải dựa trên các yếu tố của quá trình giáo dục: Mục tiêu, nội dung, hình thức, phương pháp giáo dục và đánh giá kết quả giáo dục.

2.1. Mục tiêu phát triển phẩm chất cho học sinh

Xác định mục tiêu là bước khởi đầu của mọi hoạt động để có định hướng thực hiện đúng ở những khâu tiếp theo. Mục tiêu phát triển phẩm chất cho học sinh tùy thuộc vào mục tiêu giáo dục của mỗi nhà trường, địa phương trên nền mục tiêu chung của quốc gia dân tộc. Chẳng hạn ở Úc, Tuyên bố Melbourne về mục tiêu cho thanh thiếu niên Australia (2008) đã nêu lên vai trò của giáo dục trong việc hình thành các giá trị với các yếu tố cụ thể như sau:

- *Tạo dựng những giá trị quốc gia:* Trường học đóng vai trò sống còn trong việc thúc đẩy trí tuệ, thể chất, phát triển tinh thần, thẩm mỹ và hạnh phúc của giới trẻ Úc; cung cấp cho học sinh các giá trị quốc gia về dân chủ và công bằng.

- *Phát triển các giá trị cá nhân:* Trường học cung cấp cơ hội phát triển các giá trị và thuộc tính cá nhân như trung thực, kiên trì và tôn trọng người khác. Trường học góp phần đào tạo nên những cá nhân: có trách nhiệm với các giá trị quốc gia về dân chủ, công bằng, bình đẳng; kết nối và giao tiếp với các nền văn hóa đa dạng, vì lợi ích chung, đặc biệt là duy trì và cải thiện môi trường tự nhiên, xã hội; trở thành những công dân địa

phương, công dân toàn cầu có trách nhiệm.

Báo cáo Khung quốc gia về *Giáo dục giá trị trong nhà trường của Úc* [2] đã xác định giáo dục giá trị trong nhà trường phổ thông là: “Bất kỳ hoạt động trực tiếp hoặc gián tiếp thúc đẩy hiểu biết và mở rộng kiến thức của học sinh về các giá trị, phát triển các kỹ năng và phẩm chất của học sinh để các em có thể thực hành những giá trị cụ thể với vai trò thành viên trong một cộng đồng rộng lớn”. Mục tiêu của giáo dục giá trị trong nhà trường là tăng cường những năng lực cần thiết, tạo dựng hạnh phúc cá nhân và gắn kết xã hội. Việc xác định mục tiêu của giáo dục giá trị cần được cụ thể hoá bằng mục tiêu trong kế hoạch của nhà trường qua các môn học và kế hoạch giáo dục.

Báo cáo Khung quốc gia về giáo dục giá trị trong nhà trường của Ấn Độ [3] không chỉ xác định mục tiêu chung về giáo dục giá trị cho học sinh phổ thông mà còn xác định mục tiêu riêng cho từng cấp học dựa trên những đặc điểm tâm sinh lý, xu hướng tích hợp với chương trình giảng dạy. Ở từng cấp học, mục tiêu giáo dục có thể lựa chọn nhằm giúp học sinh thành thạo trong việc: Ra quyết định, giải quyết xung đột, tha thứ, có tinh thần đồng đội, có kỹ năng giao tiếp, có kỹ năng tránh các hành vi nguy hiểm, lắng nghe tích cực, hòa giải xung đột, nhận thức về lịch sử và văn hóa Ấn Độ, đánh giá cao sự đa dạng văn hóa trong tôn giáo, ...

Ở nước ta, một trong những mục tiêu quan trọng của giáo dục phổ thông là hình thành và phát triển cho học sinh những phẩm chất chủ yếu: Yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm góp phần xây dựng và hoàn thiện nhân cách học sinh. Xét ở phương diện cá nhân, mục tiêu này giúp các em nuôi dưỡng thái độ, hành vi tích cực để trở thành người có trách nhiệm với Tổ quốc, cộng đồng, gia đình và bản thân. Xét ở phương diện quốc gia, mục tiêu này góp phần bồi dưỡng, hoàn thiện nhân cách cho công dân của thế kỉ XXI trong việc thực hiện một nhiệm vụ trọng tâm nhằm giữ gìn, chấn hưng và phát triển nền văn hóa của dân tộc như lời Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã phát biểu: “Xây dựng con người Việt Nam thời kì đổi mới, phát triển, hội nhập với những giá trị chuẩn mực phù hợp, gắn với giữ gìn, phát huy giá trị gia đình Việt Nam, hệ giá trị văn hóa, giá trị của quốc gia - dân tộc; kết hợp nhuần nhuyễn những giá trị truyền thống với giá trị thời đại: Yêu nước, đoàn kết, tự cường, nghĩa tình, trung thực, trách nhiệm, kỉ cương, sáng tạo” [4].

Với học sinh phổ thông, mục tiêu phát triển phẩm chất giai đoạn này có ý nghĩa vô cùng quan trọng. Các nhà tâm lý học đã nghiên cứu và chỉ ra rằng, ở lứa tuổi thanh thiếu niên, các em có bước phát triển nhảy vọt về cả thể chất và tinh thần, tạo nên những khác biệt cơ bản. Tuy nhiên, những nét tính cách của các em mới được hình thành chưa ổn định. Vì thế, đây được xem “thời kì

quá độ”, là “tuổi khủng hoảng”, “tuổi khó bảo” nhưng cũng là thời điểm vàng để các nhà giáo dục có những định hướng đúng, có sự tác động tích cực giúp các em bồi đắp lí tưởng, tình cảm, niềm tin, ... đối với bản thân và mọi người xung quanh; hình thành thói quen tự giác thực hiện những chuẩn mực đạo đức xã hội, nỗ lực học tập rèn luyện phát triển nhân cách và hoàn thiện bản thân.

2.2. Nội dung giáo dục phát triển phẩm chất cho học sinh

Phát triển phẩm chất, giá trị cho học sinh là một nhiệm vụ quan trọng đối với các nhà trường. Xuất phát từ mục tiêu giáo dục, mỗi quốc gia hoặc nhà trường có thể xác định những nội dung cụ thể khác nhau để thực hiện phát triển phẩm chất, giá trị cho học sinh.

Ở Úc, nội dung giáo dục giá trị được nêu trong Khung giáo dục quốc gia gồm: Sự quan tâm và lòng trắc ẩn; làm hết sức mình; công bằng; tự do; trung thực; liêm chính; tôn trọng; trách nhiệm; khoan dung và chấp nhận. Ở Mĩ, tùy theo chiến lược phát triển nguồn nhân lực, mỗi bang có những lựa chọn riêng về nội dung giáo dục giá trị. Nhưng có 6 giá trị sau được coi là những giá trị cốt lõi: Tin cậy, tôn trọng; trách nhiệm; công bằng; quan tâm; bổn phận công dân [2].

Trong nghiên cứu của mình, các tác giả David N. Aspin and Judith D. Chapman cũng nhấn mạnh đến nội dung giáo dục trong trường học phải bao gồm cả những giá trị đạo đức của xã hội, bởi trường học như một mô hình xã hội thu nhỏ [5]. Các giá trị được chú trọng giáo dục cho học sinh là: Tôn trọng, công bằng, trung thành và tin cậy, trách nhiệm và khoan dung. Nhiệm vụ của nhà trường là tập trung vào dạy cách để học sinh áp dụng, tạo cơ hội thực hành liên tục để học sinh có khả năng thể hiện các giá trị đó trong cuộc sống hằng ngày.

Ở nước ta, nội dung giáo dục phẩm chất cho học sinh gồm: Yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm, trung thực nhằm thực hiện quan điểm và mục tiêu yêu cầu đổi mới theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Chương trình được xây dựng trên cơ sở quan điểm của Đảng, Nhà nước về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, ... gắn với nhu cầu phát triển của đất nước, những tiến bộ của thời đại về khoa học - công nghệ và xã hội; phù hợp với đặc điểm con người, văn hoá Việt Nam, các giá trị truyền thống của dân tộc và những giá trị chung của nhân loại cũng như các sáng kiến và định hướng phát triển chung của UNESCO về giáo dục. Căn cứ vào việc mô tả những biểu hiện phẩm chất chủ yếu trong Chương trình Giáo dục phổ thông tổng thể và những đặc điểm tâm lý lứa tuổi của học sinh, bước đầu chúng tôi phân tích và đề xuất các mục tiêu thành phần của năm phẩm chất nhằm cụ thể hóa những nội dung giáo dục phát triển phẩm chất cho học sinh Trung học cơ sở. Với học sinh Trung học phổ thông,

các mục tiêu này cần được điều chỉnh theo hướng nâng cao hơn để phù hợp với trình độ tư duy, hiểu biết xã hội và trách nhiệm công dân ở lứa tuổi các em. Xác định được những mục tiêu cụ thể sẽ góp phần giúp giáo viên thuận lợi hơn trong quá trình đánh giá kết quả giáo dục phẩm chất (một khó khăn mà thực tiễn hiện nay giáo viên đang gặp phải). Các thành phần mục tiêu của năm phẩm chất đối với học sinh Trung học cơ sở được thể hiện trong Bảng 1 (xem Bảng 1).

2.3. Hình thức, phương pháp phát triển phẩm chất cho học sinh

Phát triển phẩm chất cho học sinh ở trường phổ thông có thể được thực hiện thông qua nhiều hình thức khác nhau. Tuy nhiên, kinh nghiệm của một số nước trên thế giới cho thấy cách thức hiệu quả để triển khai vào nhà trường là tích hợp trong việc dạy và học tất cả các môn, chứ không dạy nội dung này như một chương trình độc lập hay là một phần của hoạt động ngoại khoá. Nội dung

giáo dục giá trị cần chính thức đưa vào chương trình giáo dục của nhà trường. Giáo viên căn cứ vào chương trình giáo dục của nhà trường để thiết kế chương trình môn học. Nghĩa là cần tích hợp sâu những nội dung giáo dục giá trị một cách toàn diện và đa dạng trong toàn bộ các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Tài liệu Khung giáo dục giá trị trong nhà trường của Ấn Độ [3] chỉ ra cách tiếp cận toàn diện cho giáo dục giá trị từ bậc Tiểu học đến Trung học phổ thông, khẳng định sự cần thiết phải xây dựng một chương trình giáo dục giá trị cho toàn bộ kế hoạch giảng dạy trong trường theo hướng tích hợp vào các môn học và các hoạt động giáo dục cũng như phối hợp với cộng đồng địa phương để tổ chức các hoạt động. Tích hợp giáo dục giá trị trong môn học được giáo viên thực hiện rất triệt để. Ví dụ, môn Toán được tích hợp theo hướng: Tính toán sẽ giúp học sinh phát triển các giá trị cần sự chính xác, hình họa tích hợp về giá trị thẩm mỹ. Khi dạy tính tiền, lãi lỗ, tính lương,... giáo viên sẽ liên hệ với các tình

Bảng 1: Các thành phần mục tiêu của năm phẩm chất

Phẩm chất	Mục tiêu nhận thức	Mục tiêu thái độ	Mục tiêu hành vi
1. Yêu nước	<ul style="list-style-type: none"> - Giải thích được thế nào là yêu nước, chỉ ra được một số biểu hiện của lòng yêu nước; - Nêu lên được một số minh chứng về truyền thống yêu nước của dân tộc Việt Nam qua các thời kì lịch sử; - Xác định được tầm quan trọng của lòng yêu nước đối với việc bảo vệ, xây dựng và phát triển đất nước. 	<ul style="list-style-type: none"> - Suy nghĩ đúng đắn về trách nhiệm của bản thân đối với đất nước; - Trân trọng những người trong gia đình, dòng họ, xóm làng, nhà trường,... đã có việc làm góp phần xây dựng quê hương, đất nước; - Tự hào về truyền thống lịch sử, văn hóa, con người, vẻ đẹp thiên nhiên,... của quê hương, đất nước. 	<ul style="list-style-type: none"> - Có thể quảng bá về quê hương, đất nước với bạn bè trong nước và quốc tế; - Hợp tác với những người trong gia đình, họ hàng, địa phương,... để lan tỏa những hành động thể hiện lòng yêu nước trong cộng đồng; - Lập kế hoạch, tổ chức thực hiện một nhiệm vụ/dự án ở nhà trường, cộng đồng,... thể hiện lòng yêu nước.
2. Nhân ái	<ul style="list-style-type: none"> - Giải thích được nhân ái là gì, chỉ ra được một số biểu hiện của lòng nhân ái; - Nhận ra được nhân ái là truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam; - Nêu lên được tác dụng của lòng nhân ái trong cuộc sống. 	<ul style="list-style-type: none"> - Yêu quý, chan hòa với những người xung quanh mình; - Tôn trọng, ngưỡng mộ đối với những biểu hiện, việc làm thể hiện lòng nhân ái; - Tôn trọng sự khác biệt về nhận thức, phong cách, văn hóa của những người khác. 	<ul style="list-style-type: none"> - An ủi, động viên, khích lệ mọi người (nhất là những người gặp khó khăn); - Giúp đỡ người khác (nhất là những người yếu thế, thiệt thòi); - Tham gia các hoạt động từ thiện, hoạt động phục vụ cộng đồng.
3. Chăm chỉ	<ul style="list-style-type: none"> - Giải thích được thế nào là chăm chỉ, nêu lên những biểu hiện của chăm chỉ; - Nhận ra được ích lợi của sự chăm chỉ đối với bản thân, gia đình, cộng đồng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Không ngại lao động/ làm việc; - Nhẫn nại trong công việc; - Yêu quý, tôn trọng những người làm việc chăm chỉ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hoàn thành các nhiệm vụ học tập được giao; - Tham gia các việc làm phù hợp trong gia đình, nhà trường, cộng đồng.
4. Trách nhiệm	<ul style="list-style-type: none"> - Giải thích được thế nào là có trách nhiệm, một số biểu hiện cho thấy tính trách nhiệm; - Xác định được trách nhiệm của cá nhân trong học tập và làm việc là yêu cầu cần thiết. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sẵn sàng nhận các nhiệm vụ được giao; - Tự giác, nỗ lực để hoàn thành nhiệm vụ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hoàn thành các nhiệm vụ được giao; - Thực hiện nghiêm nội quy, quy định của trường lớp, nơi công cộng; - Nhận ra những hạn chế của bản thân và cố gắng khắc phục.
5. Trung thực	<ul style="list-style-type: none"> - Giải thích được thế nào là trung thực, một số biểu hiện của trung thực; - Xác định được trung thực trong học tập và làm việc là yêu cầu cần thiết; - Chỉ ra được khó khăn, thử thách có thể phải vượt qua để rèn luyện bản thân trở thành người trung thực. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tôn trọng, tin tưởng vào lẽ phải; - Có ý thức bảo vệ lẽ phải; không đồng tình với các hành vi thiếu trung thực; - Sẵn sàng nhận khuyết điểm của bản thân khi mắc lỗi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Không có hành động dối trá, gian lận; - Có hành động cụ thể cho thấy tính thật thà, ngay thẳng; - Chịu trách nhiệm về việc mình làm chưa tốt, không đổ lỗi cho người khác.

huống thực tế và hỏi học sinh về loại tiền họ có được để chi tiêu trong gia đình, chỉ ra tầm quan trọng của tiền lương ngang nhau đối với nam và nữ, từ đó nhấn mạnh đến vấn đề giới tính, bình đẳng, lao động trẻ em... Ở môn Ngôn ngữ, giáo viên dùng con rối để chứng minh chúng đã giải quyết xung đột một cách hòa bình thông qua việc sử dụng từ ngữ và cử chỉ phù hợp, mô tả sự tức giận phá hủy hòa bình như thế nào,... từ đó nhấn mạnh đến kỹ năng giải quyết mâu thuẫn, tác dụng của việc giữ gìn, thiết lập các mối quan hệ.

Bàn về phương pháp giáo dục giá trị cho học sinh phổ thông, các tác giả Terry Lovat, Ron Toomey [6] đưa ra quan điểm tiếp cận theo hai hình thức: Giáo dục độc lập và tích hợp vào chương trình chính khóa. Những nguyên tắc thực hành về giáo dục giá trị được cung cấp là: Thiết lập, thống nhất hệ giá trị trong toàn trường; sử dụng các phương pháp sư phạm hấp dẫn tập trung vào hệ giá trị và thông qua các khía cạnh của chương trình; phát triển giáo dục giá trị như một chương trình giảng dạy tích hợp; dạy các giá trị một cách rõ ràng để học sinh hiểu biết ý nghĩa các giá trị; xây dựng mô hình tổng thể để giáo dục các giá trị; kết nối với bối cảnh địa phương, toàn cầu và mang đến cơ hội thực hành cho học sinh; giáo dục giá trị để nuôi dưỡng ý thức hiểu biết liên văn hóa, gắn kết và hòa nhập xã hội,... Theo đó, các trường tư vấn cho gia đình, cộng đồng về các giá trị mà học sinh được giáo dục thông qua chương trình học để đưa ra những quy định phù hợp, tạo môi trường học tập an toàn và hỗ trợ thực hiện mục tiêu giáo dục giá trị. Nhà trường cũng trao quyền cho học sinh tham gia vào một nền văn hóa trường học tích cực và phát triển trách nhiệm ở cộng đồng, địa phương.

Ở Việt Nam, vấn đề giáo dục giá trị, phẩm chất cho học sinh chưa được tiếp cận một cách hệ thống. Biểu hiện là những phẩm chất đề cập trong Chương trình Giáo dục phổ thông tổng thể chủ yếu được dạy trực tiếp ở một số môn học như Giáo dục công dân, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp. Những môn học còn lại tùy theo nội dung từng bài học, giáo viên có thể tích hợp giáo dục phẩm chất cho học sinh ở các mức độ nông sâu khác nhau. Hoạt động giáo dục ngoại khóa cũng phụ thuộc vào sự lựa chọn của từng trường. Một số hình thức thường được các trường lựa chọn là: Thi tìm hiểu lịch sử; Tuyên truyền về tấm gương người tốt, việc tốt trên các phương tiện thông tin của trường; Chăm sóc vườn hoa, cây cảnh trong trường/ở địa phương; Đi thăm các gia đình có công với cách mạng nghe kể chuyện về hoặc từ chính những nhân chứng; Tổ chức các hoạt động từ thiện; Lao động công ích,...

Từ kinh nghiệm của một số nước, chúng tôi nhận thấy, để phát triển phẩm chất cho học sinh bài bản hơn, có thể vận dụng các giải pháp như: 1/ Giáo dục thông qua môi trường văn hóa nhà trường; 2/ Giáo dục thông qua các

môn học và hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; 3/ Giáo dục thông qua các chủ đề tích hợp liên môn; 4/ Giáo dục thông qua các hoạt động ngoại khóa.

Giáo dục thông qua môi trường văn hóa nhà trường nghĩa là nhà trường có chiến lược xây dựng môi trường vật chất (kiến trúc, không gian, cảnh quan,...) và môi trường tinh thần (truyền thống, tầm nhìn, triết lý giáo dục, nội quy,...) để hướng tới mục tiêu phát triển phẩm chất cho học sinh. Tác giả Lê Ngọc Trà khẳng định: “Nhà trường cần được quan niệm như một cộng đồng thu nhỏ của những thành viên học với nhau, học lẫn nhau và cùng nhau thực hiện những hoạt động mà từ đó có thể nảy sinh ý thức về giá trị, có thể hình thành ở mỗi thành viên tham gia những phẩm chất giá trị giống như chúng ta đã được hình thành trong văn hóa của cộng đồng lớn... Nghĩa là, mọi nhân tố của nhà trường, mọi hoạt động của nhà trường mà học sinh là người tham gia, người chứng kiến phải mang tính văn hóa, phải chứa đựng những giá trị như những giá trị mà chúng ta muốn học sinh phải có” [7].

Giáo dục thông qua các môn học (bao gồm cả nội dung giáo dục địa phương) và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp nghĩa là dựa trên những nội dung giáo dục phẩm chất nhà trường đã xác định, giáo viên sẽ lồng ghép nhuần nhuyễn vào kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn để thực hiện một cách đồng bộ, hiệu quả. Trong thực tế, mỗi môn học/hoạt động đều có cơ hội để giáo dục học sinh các phẩm chất yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm, trung thực ở mức độ khác nhau. Một số môn thuộc lĩnh vực Khoa học xã hội như: Ngữ văn, Lịch sử và Địa lí, Giáo dục công dân, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp có ưu thế hơn bởi nội dung dạy học thường dễ kết nối sang vấn đề giáo dục đạo đức, lối sống. Tuy nhiên, các môn thuộc lĩnh vực Khoa học tự nhiên cũng vẫn có thể thực hiện tốt mục tiêu này ở những chiều kích khác. Chẳng hạn, khi học về nước (Khoa học tự nhiên lớp 7), bên cạnh những tri thức cốt lõi như thành phần hoá học, cấu trúc và tính chất của nước, trao đổi nước ở sinh vật, giáo viên sẽ gợi mở vấn đề về tầm quan trọng của nước, thực trạng nguồn nước ngọt đang ô nhiễm và cạn kiệt để giáo dục học sinh có ý thức trách nhiệm bảo vệ nguồn nước, tiết kiệm nước trong sinh hoạt. Thiết kế bài học chú trọng mục tiêu giáo dục phẩm chất cho học sinh không đòi hỏi giáo viên phải thay đổi nhiều so với yêu cầu hiện nay mà chỉ cần kết nối nội dung dạy học vào một số câu hỏi hoặc hoạt động phù hợp, có tính mục đích rõ ràng nhằm từng bước đạt được các mục tiêu nhận thức, thái độ hay hành vi của học sinh về một phẩm chất cụ thể.

Giáo dục thông qua các chủ đề tích hợp liên môn nghĩa là giáo viên rà soát phân tích chương trình các môn học có tiềm năng, tìm ra những nội dung dạy học tương đồng, có sự gắn kết chặt chẽ để tạo thành chủ đề

phù hợp, góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục phẩm chất cho học sinh. Các chủ đề này được thiết kế và tổ chức dạy học với sự hợp tác của một số giáo viên. Đối tượng thụ hưởng có thể là học sinh một lớp, một khối, hay học sinh toàn trường tùy theo quy mô và mục tiêu dạy học chủ đề. Dạy học chủ đề tích hợp liên môn xuất phát từ yêu cầu của mục tiêu dạy học phát triển năng lực học sinh, đòi hỏi phải tăng cường yêu cầu vận dụng kiến thức vào giải quyết những vấn đề thực tiễn. Quan điểm của tổ chức UNESCO trong Tài liệu Sách giáo khoa vì sự phát triển bền vững [8] cho rằng, tích hợp không phải là đưa thêm những cái mới vào chương trình giảng dạy vốn đã quá tải. Việc làm này không thực tế cả về mặt thời lượng và nội dung, đối với cả giáo viên và tác giả biên soạn sách giáo khoa. Tích hợp cũng không phải là loại bỏ hay giảm tầm quan trọng của các nội dung học thuật. Tích hợp nội dung mô tả quá trình lồng ghép một thành tố mong muốn vào hệ thống giáo dục, thành tố này không phải gắn thêm vào mà được xây dựng vững chắc từ bên trong. Tuy nhiên, thành tố được lồng ghép vẫn có thể nhìn nhận được và sẽ giúp cải thiện chức năng mà không lập tức chuyển đổi toàn bộ hệ thống.

Tích hợp nội dung là một chiến lược mang tới cơ hội chuyển đổi hệ thống giáo dục từ bên trong bằng cách mở đường cho một chương trình giảng dạy liên ngành, phương pháp dạy học giải quyết vấn đề và cách tiếp cận có tính hệ thống. Thực tế cho thấy, một số môn học như: Ngữ văn, Lịch sử và Địa lí, Giáo dục công dân, Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp, Nghệ thuật,... thường có nhiều tiềm năng để thiết kế chủ đề tích hợp liên môn. Những nội dung giáo dục về tình yêu nước, tinh thần nhân văn, tinh chăm chỉ, tinh thần trách nhiệm, tính trung thực chính là những thành tố có sẵn, chứa đựng trong nội dung nhiều bài học. Vì vậy, việc xây dựng những chủ đề tích hợp liên môn nhằm thực hiện mục tiêu phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh là hoàn toàn khả thi, phù hợp.

Giáo dục thông qua các hoạt động ngoại khóa cũng là một giải pháp phát triển phẩm chất cho học sinh. Hoạt động ngoại khóa có thể thuộc về chương trình giáo dục nhà trường được xác định ngay từ đầu năm học (lao động công ích, hoạt động văn nghệ thể thao, hoạt động câu lạc bộ,...) hoặc một hoạt động có sự phối hợp của gia đình, cộng đồng địa phương (tham quan, dã ngoại, tham dự sự kiện, làm thiện nguyện,...). Lĩnh vực này cũng là một trong những “mảnh đất màu mỡ” và giàu tiềm năng để thực hiện mục tiêu phát triển phẩm chất cho học sinh một cách linh hoạt, thú vị và hiệu quả. Vấn đề là ngay từ đầu năm học nhà trường cần có chiến lược để lựa chọn chủ đề, tổ chức các hoạt động phù hợp theo từng giai đoạn giúp học sinh củng cố thói quen tích cực trong học tập và sinh hoạt (giáo dục tinh thần

trách nhiệm, tinh chăm chỉ); bồi dưỡng ý thức đoàn kết, sẵn sàng chia sẻ khó khăn, lan tỏa những hành động đẹp trong cộng đồng (giáo dục tinh thần nhân ái); khơi dậy niềm tự hào về con người, về đất nước Việt Nam (giáo dục tinh thần yêu nước). Đồng thời, nhà trường cũng cần có sự kết nối, phối hợp chặt chẽ với gia đình và cộng đồng để tạo cơ hội cho học sinh được tham gia các hoạt động phù hợp khác trong khuôn khổ cho phép. Qua những hoạt động ngoại khóa, học sinh có cơ hội phát triển các phẩm chất cá nhân theo chuẩn mực chung của xã hội; có ý thức rèn luyện những phẩm chất của người công dân tương lai. Cách thức giáo dục phẩm chất cho học sinh thông qua các hoạt động hướng đến việc phát triển phẩm chất cho các em một cách tự thân, vốn có chứ không còn là yêu cầu lồng ghép hay tích hợp.

2.4. Đánh giá phẩm chất của học sinh trong nhà trường phổ thông

Điểm then chốt trong việc giáo dục phẩm chất, giá trị là phải thực hiện khâu đánh giá nghiêm túc với phương châm “thu thập và giám sát dữ liệu để cải tiến liên tục trong quá trình giáo dục”. Theo đó, khâu đánh giá và giám sát phải được chú trọng. Kinh nghiệm của các nước Úc, Mỹ, Ấn Độ cũng chỉ ra sự cần thiết phải thu thập dữ liệu đánh giá dựa trên nhiều biện pháp và công cụ khác nhau (khảo sát môi trường, so sánh điểm kiểm tra, báo cáo sự cố, khảo sát cán bộ, giáo viên, phụ huynh...). Những số liệu này không chỉ cung cấp bằng chứng về kết quả giáo dục phẩm chất, giá trị cho học sinh mà còn cung cấp thông tin về các lĩnh vực khác của cộng đồng trường học. Kết quả của chu trình theo dõi và đánh giá các phương pháp giáo dục phẩm chất sẽ giúp các trường học cải thiện về chất lượng.

Chiến lược thực hiện đánh giá kết quả giáo dục phẩm chất có thể bắt đầu từ việc mỗi trường chuẩn bị một kế hoạch hàng năm (dựa trên chương trình giáo dục nhà trường), lựa chọn một số phẩm chất để rèn luyện, phát triển cho học sinh mỗi khối; xây dựng các tiêu chí đánh giá. Một bộ hồ sơ học tập của học sinh được nhà trường sử dụng, theo dõi trong suốt quá trình học sinh học tập tại trường để lưu giữ minh chứng nhằm tăng cường tính chính xác, khách quan trong đánh giá. Để có được những nhận xét, đánh giá đúng phẩm chất của học sinh thì giáo viên chủ nhiệm cần có sự theo dõi, ghi chép cẩn thận những thông tin về học sinh trên cơ sở phối hợp với giáo viên bộ môn, phụ huynh và các học sinh khác trong lớp. Cũng không nên quá cứng nhắc trong việc ghi nhận xét cho đủ năm phẩm chất của chương trình vì hai lý do: Thứ nhất, một số biểu hiện của các phẩm chất có sự giao nhau nên nhận xét phẩm chất này cũng có nghĩa đã nhận xét phẩm chất kia (chẳng hạn như chăm chỉ, trách nhiệm); Thứ hai, mỗi năm học nhà

trường có thể lựa chọn ưu tiên rèn luyện phát triển một số phẩm chất khác nhau cho học sinh từng khối căn cứ vào chương trình giáo dục của nhà trường, nên không phải học sinh tất cả các khối đều có cơ hội thể hiện rõ đủ năm phẩm chất đó trong một năm học. Do đó, giáo viên nên ưu tiên nhận xét chính xác về học sinh ở những ưu điểm nổi trội để động viên khích lệ và lưu ý những hạn chế để nhắc nhở các em, kì vọng vào một sự thay đổi theo hướng tích cực. Như vậy, việc nhận xét đánh giá phẩm chất sẽ theo đúng tinh thần nhân văn là đánh giá vì sự tiến bộ của học sinh.

3. Kết luận

Phát triển phẩm chất cho học sinh cần một quá trình lâu dài, lại chịu tác động của nhiều yếu tố khác nhau. Bên cạnh những yếu tố tích cực (truyền thống gia đình, truyền thống dân tộc, sự vào cuộc của các lực lượng giáo dục,...) còn không ít yếu tố tiêu cực (hiện tượng xuống cấp của đạo đức xã hội; sự du nhập của những yếu tố văn hóa ngoại lai không phù hợp; hiệu quả giáo

dục còn hạn chế,...) khiến cho việc phát triển phẩm chất của học sinh đứng trước nhiều thách thức. Trong bối cảnh hiện nay, khi đất nước đang trong quá trình hội nhập sâu rộng, giáo dục đặt trọng tâm vào mục tiêu rèn luyện phẩm chất là cần thiết và cấp bách nhằm bồi dưỡng tư tưởng, đạo đức, lối sống cho học sinh để: “Khơi dậy mạnh mẽ hơn nữa tinh thần yêu nước, ý chí tự cường, tinh thần đoàn kết, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc của toàn dân tộc; phát huy cao độ những giá trị văn hóa, sức mạnh và tinh thần cống hiến của mọi người Việt Nam, tạo nguồn lực nội sinh và động lực đột phá để thực hiện thành công mục tiêu phát triển đất nước” [4]. Vấn đề này đặt ra yêu cầu - cũng chính là sứ mệnh quan trọng - cho nhà trường, đó là chú trọng vận dụng các phương pháp phát triển phẩm chất cho học sinh thực sự hiệu quả, bởi mục tiêu phát triển phẩm chất, nhân cách người học thực sự là nhiệm vụ quan trọng bậc nhất của giáo dục phổ thông ở nước ta trong bối cảnh hiện nay.

Tài liệu tham khảo

- [1] Ban Chấp hành Trung ương, *Nghị quyết 29 về Đổi mới căn bản, toàn diện nền giáo dục Việt Nam*.
- [2] *National Framework for Values Education in Australia Schools*, (2005).
- [3] National Council Of Educational Research And Training, (2012), *Education for values in schools- A framework*, Sri Aurobindo Marg, New Delhi – 110016.
- [4] Nguyễn Phú Trọng, (2021), *Bài phát biểu trong Hội nghị văn hóa toàn quốc*.
- [5] David N. Aspin - Judith D. Chapman, (2007), *Values education and lifelong learning: principles, policies, programmes*, Dordrecht: Springer.
- [6] Terry Lovat – RonToomey, (2009), *Values education and quality teaching: the double helix effect*, Springer.
- [7] Lê Ngọc Trà, (2016), *Giáo dục giá trị trong sự hình thành nhân cách của học sinh*. Bài đăng trong cuốn *Hệ giá trị, mục tiêu phát triển nhân cách người học* - Quỹ Hòa bình và Phát triển Việt Nam, NXB Giáo dục Việt Nam.
- [8] UNESCO, (2019), *Sách giáo khoa vì sự phát triển bền vững*, Tài liệu hướng dẫn lồng ghép nội dung
- [9] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2018), *Chương trình Giáo dục phổ thông tổng thể*.
- [10] Nguyễn Hồng Thuận (chủ biên), (2019), *Giáo dục giá trị cho học sinh trung học phổ thông trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế*, NXB Khoa học Xã hội.

DEVELOPING QUALITY FOR HIGH SCHOOL STUDENTS

Do Thu Ha

Email: hadt@vnies.edu.vn
The Vietnam National Institute of Educational Sciences
101 Tran Hung Dao, Hoan Kiem, Hanoi, Vietnam

ABSTRACT: *The article affirms the importance of developing quality for high school students. The approach to develop quality for high school students is explained based on four elements of educational process, including: objectives, content, forms, educational methods and evaluation of educational results. Some quality education solutions for students are introduced through school's cultural environment, through subjects and career experience activities, through interdisciplinary integrated topics, and through the extracurricular activities inside and outside the school.*

KEYWORDS: *Developing, quality, high school students.*